

THE SITUATION AND MEASURES FOR USING CULTURAL FACTORS IN TEACHING - LEARNING THE VIETNAMESE LANGUAGE IN CHINA

Tran Thi Nhung^{1*}, Shang Feng²

¹TNU - University of Education

²University of International Business and Economics, Beijing, China

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	28/12/2023	Culture is an indispensable factor in every language. Many studies have confirmed the role of cultural factors in teaching and learning Vietnamese to foreigners. This study aims to study the current situation of using cultural factors in teaching and learning Vietnamese in China and propose some measures to improve the effectiveness of teaching and learning Vietnamese in China. The research methods are the questionnaire survey, direct interview, and content analysis. Research results show that cultural factors have been used in teaching and learning Vietnamese in China. However, in using cultural factors, teachers and students still encounter certain difficulties. Therefore, the article proposes three measures which can both improve the effectiveness of using cultural factors in teaching the Vietnamese language in China and can be applied in teaching Vietnamese to foreigners.
Revised:	01/3/2024	
Published:	01/3/2024	
KEYWORDS		
Cultural factors		
Vietnamese		
Teaching-learning Vietnamese		
China		
The situation of teaching-learning		

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP SỬ DỤNG YẾU TỐ VĂN HOÁ TRONG DẠY - HỌC TIẾNG VIỆT TẠI TRUNG QUỐC

Trần Thị Nhung^{1*}, Shang Feng²

¹Trường Đại học Sư phạm – ĐH Thái Nguyên

²Trường Đại học Ngoại thương Bắc Kinh - Trung Quốc

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	28/12/2023	Văn hoá là yếu tố không thể thiếu trong mỗi ngôn ngữ. Hiện nay đã có nhiều nghiên cứu khẳng định vai trò của yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt cho người nước ngoài. Nghiên cứu này nhằm mục đích nghiên cứu thực trạng sử dụng yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt tại Trung Quốc và đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả dạy - học tiếng Việt tại Trung Quốc. Phương pháp nghiên cứu được sử dụng là phương pháp điều tra bằng bảng hỏi, phỏng vấn trực tiếp và phân tích nội dung. Kết quả nghiên cứu cho thấy, yếu tố văn hoá đã được sử dụng trong dạy và học tiếng Việt tại Trung Quốc. Tuy nhiên, trong quá trình sử dụng yếu tố văn hoá, giáo viên và sinh viên còn gặp những khó khăn nhất định. Vì vậy, bài viết đề xuất ba biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng yếu tố văn hoá trong giảng dạy tiếng Việt tại Trung Quốc và có thể vận dụng trong dạy tiếng Việt cho người nước ngoài.
Ngày hoàn thiện:	01/3/2024	
Ngày đăng:	01/3/2024	
TỪ KHÓA		
Yếu tố văn hoá		
Tiếng Việt		
Dạy - học tiếng Việt		
Trung Quốc		
Thực trạng		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.9488>

* Corresponding author. Email: nhungtt@tnue.edu.vn

1. Giới thiệu

Văn hoá và ngôn ngữ có mối quan hệ mật thiết không thể tách rời. Điều này đã được khẳng định trong nhiều nghiên cứu về vai trò quan trọng của văn hoá trong dạy - học ngoại ngữ [1] – [7].

Mô hình giáo dục ngôn ngữ của Byram Michael và Veronica Esarte-Sarries cho thấy, trong dạy - học ngoại ngữ, có 4 hoạt động liên hệ với nhau: (1) Học ngôn ngữ; (2) Nhận thức ngôn ngữ; (3) Nhận thức văn hoá; (4) Trải nghiệm văn hoá [8]. Mô hình này đã được vận dụng trong dạy - học ngôn ngữ thứ hai, trong đó có tiếng Việt. Một số nghiên cứu đã chỉ ra mối quan hệ giữa văn hoá và dạy - học tiếng Việt. Các nghiên cứu này đều khẳng định việc dạy tiếng Việt không thể tách rời với lòng ghép, tích hợp sử dụng yếu tố văn hoá [6], [7], [9] – [11].

Trung Quốc là một trong những quốc gia sớm đưa tiếng Việt vào giảng dạy như ngôn ngữ thứ hai. Hiện nay, có hơn 20 trường học đưa tiếng Việt vào giảng dạy cho sinh viên. Trong đó có nhiều trường nổi tiếng như Đại học Bắc Kinh, Đại học Quảng Tây... [12]. Tuy nhiên, nghiên cứu về việc sử dụng yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt tại Trung Quốc chưa được chú ý. Bài viết này nhằm mục đích phân tích thực trạng và đề xuất các biện pháp để nâng cao hiệu quả dạy - học tiếng Việt tại Trung Quốc.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu này sử dụng phương pháp phân tích nội dung để làm rõ yếu tố văn hoá trong một số giáo trình dạy - học tiếng Việt đang được sử dụng tại Trường Đại học Ngoại thương Bắc Kinh - Trung Quốc. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi và phương pháp phỏng vấn trực tiếp. Chúng tôi sử dụng nền tảng *Questionpro* để xin ý kiến phản hồi từ 08 giáo viên và 63 sinh viên Trung Quốc đến từ các trường ở thành phố Bắc Kinh, tỉnh Vân Nam và tỉnh Quảng Tây. Thời gian khảo sát được thực hiện từ 01/10/2023 đến 20/11/2023. Ngoài ra, chúng tôi cũng sử dụng phương pháp phỏng vấn trực tiếp để lắng nghe ý kiến từ giáo viên cũng như một số sinh viên của các trường tham gia khảo sát.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Một số vấn đề lí luận

3.1.1. Khái niệm văn hoá

Văn hoá theo nghĩa chung nhất là tổng thể các giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong quá trình lịch sử [13]. UNESCO (2001) khẳng định rằng: văn hoá phải được coi là tổng thể những nét đặc thù về tinh thần và vật chất, về trí tuệ và tình cảm của một xã hội hay một nhóm xã hội, và rằng, ngoài nghệ thuật và văn học ra, văn hoá bao gồm cả những lối sống, những cách chung sống, những hệ thống giá trị, những truyền thống và những tín ngưỡng [14]. Cho đến nay, có rất nhiều định nghĩa khác nhau về văn hoá. Tuy nhiên, đa số các định nghĩa đều thống nhất rằng văn hoá là những thuộc tính khu biệt cộng đồng này với cộng đồng khác.

3.1.2. Sự cần thiết của việc sử dụng yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt

Văn hoá là một trong những yếu tố không thể thiếu trong bất kì ngôn ngữ nào. Văn hoá của dân tộc Việt Nam in dấu đậm nét trong ngôn ngữ tiếng Việt. Học tiếng Việt mà không hiểu về văn hoá Việt Nam thì người học sẽ không thể hiểu được gốc rễ của ngôn ngữ, thậm chí có thể dẫn đến không thể sử dụng hoặc sử dụng thiếu hiệu quả ngôn ngữ tiếng Việt. Vì vậy, việc giáo viên và sinh viên nhận ra yếu tố văn hoá chứa đựng bên trong ngôn ngữ, xem đó là một phần không thể thiếu của việc dạy - học tiếng Việt là hết sức quan trọng.

Bên cạnh việc học tiếng Việt, sinh viên còn muốn có được những hiểu biết về văn hóa Việt Nam. Sự hiểu biết này giúp cho sinh viên cảm thấy hứng thú và yêu thích việc học tiếng Việt và hình thành mong muốn khám phá quê hương, đất nước, con người Việt Nam. Do đó, sử dụng yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt là cần thiết.

Sử dụng yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt giúp sinh viên hình thành và phát triển năng lực liên văn hoá: Sinh viên được làm quen và thích ứng với những cách hành xử được coi là phù

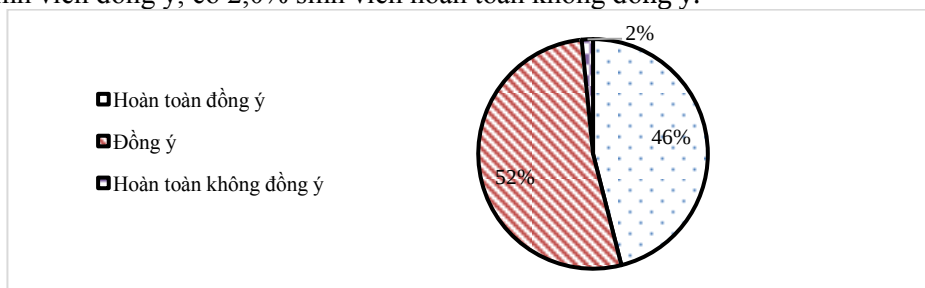
hợp với người Việt Nam; có kĩ năng nhận diện và lý giải nguyên nhân dẫn đến xung đột văn hóa; phát triển kĩ năng đặt câu hỏi để nhận ra được những giá trị văn hóa Việt Nam từ các văn bản hoặc sự kiện, qua đó có thể khái quát hóa và liên hệ với các văn bản hoặc sự kiện khác; phát triển khả năng tạm gác lại những định kiến và nhận thức sâu sắc tính phức tạp của việc giao tiếp liên văn hóa người bản xứ mong đợi. Từ đó, họ có thể vận dụng tri thức liên văn hoá trong việc học tiếng Việt và sử dụng hiệu quả tiếng Việt trong giao tiếp.

3.2. Thực trạng sử dụng yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt tại Trung Quốc

3.2.1. Thực trạng nhận thức của giáo viên và sinh viên về vai trò của việc sử dụng yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt tại Trung Quốc

Để khảo sát về nhận thức của giáo viên và sinh viên về vai trò của việc sử dụng yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt tại Trung Quốc, chúng tôi sử dụng thang đo likert 4 mức độ. Câu trả lời nhận được là 100% giáo viên hoàn toàn đồng ý rằng yếu tố văn hoá có vai trò quan trọng đối với việc dạy - học tiếng Việt.

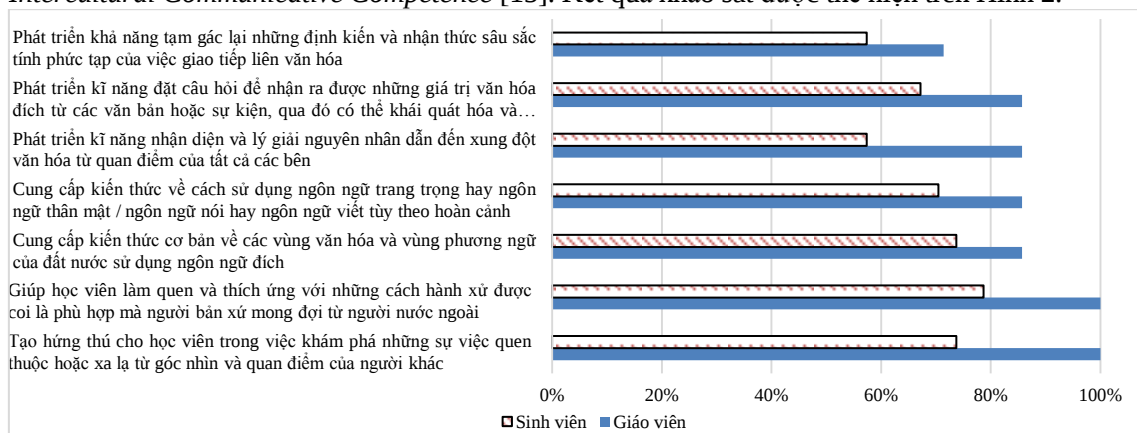
Khảo sát trên tổng số 63 sinh viên (Hình 1), chúng tôi nhận được kết quả là: 46,0% sinh viên hoàn toàn đồng ý rằng yếu tố văn hoá có vai trò quan trọng đối với việc học và dạy tiếng Việt; 52,0% sinh viên đồng ý; có 2,0% sinh viên hoàn toàn không đồng ý.



Hình 1. Nhận thức của sinh viên về vai trò quan trọng của yếu tố văn hoá đối với việc dạy - học tiếng Việt

Thông qua kết quả khảo sát có thể thấy, so với giáo viên thì sinh viên nhận thấy yếu tố văn hoá có vai trò quan trọng nhưng không ở mức độ cao. Thậm chí có một tỉ lệ nhỏ sinh viên phủ nhận vai trò của yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt.

Để khảo sát đánh giá của giáo viên và sinh viên về vai trò của yếu tố văn hoá trong hình thành năng lực liên văn hoá, chúng tôi vận dụng lí luận của M. Byram trong sách *Teaching and Assessing Intercultural Communicative Competence* [15]. Kết quả khảo sát được thể hiện trên Hình 2.



Hình 2. Nhận thức của giáo viên và sinh viên về vai trò của yếu tố văn hoá đối với các mục tiêu hình thành năng lực liên văn hoá

Kết quả khảo sát tại Hình 2 cho thấy, giáo viên đánh giá cao vai trò của yếu tố văn hoá đối với các mục tiêu hình thành năng lực liên văn hoá trong dạy - học tiếng Việt. Tuy nhiên, sinh viên đánh giá tất cả các mục tiêu này thấp hơn giáo viên.

Như vậy, giáo viên cần có biện pháp tác động vào nhận thức của sinh viên để các em hiểu được đầy đủ và sâu sắc hơn về mối quan hệ giữa văn hoá và ngôn ngữ cũng như vai trò của yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt để có thể học tiếng Việt tốt hơn.

3.2.2. Thực trạng các nội dung, phương pháp sử dụng yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt tại Trung Quốc

Về nội dung, nhìn chung, các trường đại học có khoa tiếng Việt ở Trung Quốc khá linh hoạt khi lựa chọn tài liệu giảng dạy, không có quy định chung cho tất cả các trường, nhất là giai đoạn dạy tiếng Việt cao cấp. Lấy trường Đại học Ngoại thương Bắc Kinh (UIBE) làm ví dụ, khoa tiếng Việt của trường sử dụng bộ *Giáo trình tiếng Việt bốn tập* (越南语教程) do Đại học Bắc Kinh biên soạn làm giáo trình chính dành cho sinh viên năm thứ nhất và năm thứ hai, nhưng đến năm thứ ba, khoa đã lựa chọn nhiều loại giáo trình do các trường ở Quảng Tây, Vân Nam biên soạn, thậm chí giảng viên của trường tự soạn giáo trình cho những môn chuyên ngành. Những yếu tố văn hoá trong giáo trình dạy tiếng Việt mà Trường Đại học Ngoại thương Bắc Kinh đã sử dụng thể hiện như sau:

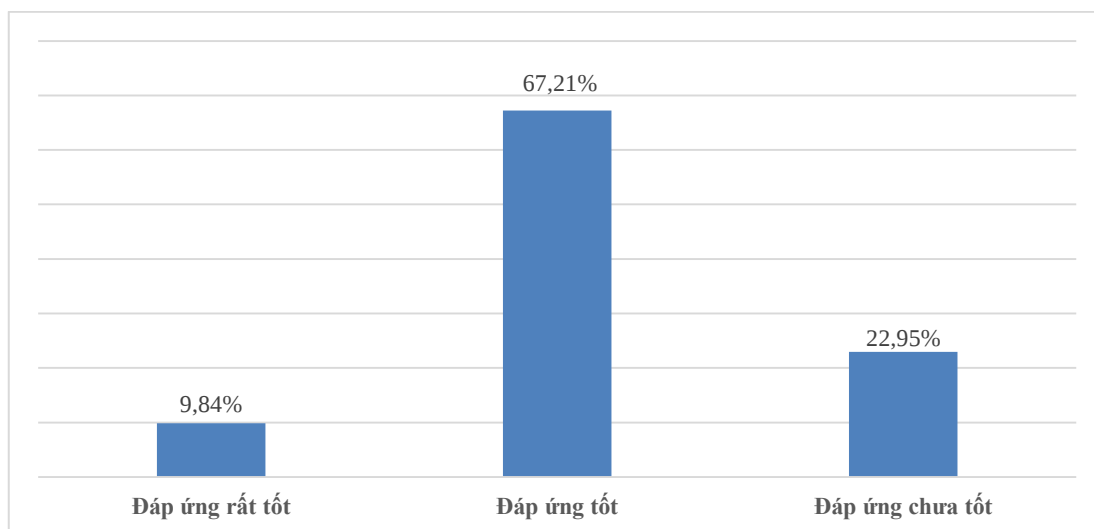
Thứ nhất, trong giáo trình dạy ngữ âm tiếng Việt, giáo trình đã đưa vào những tác phẩm văn học nổi tiếng để sinh viên có thể cảm nhận nhạc tính và lời hay ý đẹp của tiếng Việt. Ví dụ, trong cuốn *Giáo trình tiếng Việt tập I* (越南语教程, 第一册), giáo trình tuyển chọn bài ca dao “Trong đầm gì đẹp bằng sen” và bài thơ “Thu Điếu” (Nguyễn Khuyến) làm bài tập đọc trên lớp.

Thứ hai, đối với sinh viên Trung Quốc mới học tiếng Việt, giáo trình tuyển chọn bài viết giới thiệu khái quát về đất nước Việt Nam và danh lam thắng cảnh ở những điểm đến hấp dẫn (Thủ đô Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, cố đô Huế...) để làm tài liệu đọc thêm hoặc đọc hiểu, với mục đích vừa để mở rộng vốn từ vựng của sinh viên, vừa cung cấp kiến thức cơ bản về văn hoá Việt Nam. Ví dụ, trong *Giáo trình Đọc hiểu ngoại khoá tiếng Việt* (越南语课外阅读) có bài viết giới thiệu về Chùa Một Cột, Thủ đô Hà Nội, đồng bằng sông Cửu Long v.v.

Thứ ba, trong các môn học đối thoại và đọc hiểu dành cho sinh viên năm thứ hai, giáo trình thường giới thiệu vài nét văn hoá Việt Nam liên quan đến cách ứng xử của người Việt, phong tục tập quán cổ truyền, điều kiêng kỵ trong văn hoá giao tiếp... để trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về ngày lễ, ngày Tết và văn hoá giao tiếp của người Việt. Ví dụ như trong *Giáo trình Khẩu ngữ tiếng Việt mới* (新编越南语口语教程) có phần “thường thức” sau mỗi bài đọc để giới thiệu về văn hoá Việt Nam, và có cả bài 16 bàn về phong tục cưới xin ở Việt Nam. Hay trong *Giáo trình Đọc hiểu tiếng Việt 1* (越南语阅读教程 1), có tuyển bài viết “Nét đẹp trong nếp sống ngày Tết của người Việt”, giới thiệu văn hoá ngày Tết như lễ Phật đầu năm, tục xin chữ chơi chữ...

Thứ tư, trong giai đoạn dạy tiếng Việt cao cấp cho sinh viên, giáo trình thường tuyển chọn một số tác phẩm văn học Việt Nam nổi tiếng nhằm nâng cao trình độ đọc hiểu, vận dụng tiếng Việt, cũng như khả năng tìm hiểu và thưởng thức tác phẩm văn học, bản sắc văn hoá Việt Nam của sinh viên. Ví dụ như *Giáo trình tiếng Việt tập IV* (越南语教程 (第四册)) tuyển chọn trích đoạn “Truyện Kiều”, *Giáo trình tiếng Việt cao cấp 1* (标准越南语高级教程 1) đã tuyển chọn bài “Cây tre Việt Nam” (Thép Mới).

Như vậy có thể thấy, các giáo trình tiếng Việt tại Trung Quốc đã có yếu tố văn hoá Việt Nam. Tuy nhiên, khi khảo sát ý kiến của sinh viên về nội dung giáo trình được sử dụng đã đáp ứng yêu cầu ở mức độ nào, chúng tôi nhận được kết quả: 9,84% sinh viên cho rằng giáo trình đã đáp ứng rất tốt; 67,21% sinh viên cho rằng đã đáp ứng tốt và 22,95% sinh viên cho rằng giáo trình chưa đáp ứng tốt (Hình 3).



Hình 3. Khảo sát ý kiến của sinh viên về sự đáp ứng của giáo trình cho việc sử dụng yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt tại Trung Quốc

Qua kết quả khảo sát tại Hình 3 cũng như qua phân tích nội dung giáo trình được sử dụng tại trường Đại học Ngoại thương Bắc Kinh, chúng tôi cho rằng, cần mở rộng thêm nguồn tư liệu về văn hoá Việt Nam. Các tư liệu này ngoài bài đọc trong giáo trình còn có thể là các văn bản đa phương thức thể hiện yếu tố văn hoá Việt Nam, có tính mô phạm và cập nhật (đoạn quảng cáo, phim tư liệu, thời sự, giải trí, văn bản pháp lí...).

Về phương pháp sử dụng yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt, kết quả khảo sát cho thấy, các phương pháp được sử dụng chủ yếu là: (1) Giáo viên chủ động cung cấp các kiến thức cơ bản về Việt Nam và văn hóa Việt Nam; (2) Giáo viên mở rộng các kiến thức về văn hóa Việt Nam khi kiến thức đó xuất hiện trong giáo trình; (3) Giáo viên yêu cầu sinh viên so sánh những điểm giống và khác nhau giữa văn hóa Trung Quốc và văn hóa Việt Nam. Phương pháp ít được sử dụng hơn là: (1) Giáo viên yêu cầu sinh viên tự tìm hiểu thông tin về một phong tục văn hóa Việt Nam hay quan điểm của người Việt Nam về một vấn đề xã hội nào đó; (2) Giáo viên tổ chức các hoạt động đóng vai với nhiều tình huống đa dạng để luyện tập kỹ năng giao tiếp cho sinh viên.

Qua phỏng vấn trực tiếp và câu hỏi khảo sát, chúng tôi được biết giáo viên cũng đã sử dụng một số phương pháp khác như: (1) Tổ chức các hoạt động ngoại khoá; (2) sinh viên đọc các sách về văn hóa Việt Nam đã xuất bản ở Trung Quốc; (3) sinh viên chuẩn bị các bài thuyết trình và trình bày trước lớp về văn hoá Việt Nam; (4) giáo viên giới thiệu phim truyền hình, video của Việt Nam cho sinh viên...

Như vậy, các phương pháp được sử dụng đã tương đối phong phú. Tuy nhiên, việc ứng dụng công nghệ thông tin và đổi mới hình thức dạy - học tiếng Việt chưa được thực hiện rộng rãi. Đây là cơ sở để chúng tôi đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt.

3.3. Đề xuất một số biện pháp sử dụng yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt tại Trung Quốc

3.3.1. Nâng cao nhận thức của sinh viên về vai trò của yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt

Kết quả khảo sát thực trạng đã cho thấy, giáo viên đánh giá rất cao vai trò của yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt tại Trung Quốc. Tuy nhiên, một số sinh viên chưa nhận thức rõ vấn đề này. Vì vậy, cần nâng cao nhận thức của sinh viên về vai trò của yếu tố văn hoá.

Để nâng cao nhận thức của sinh viên, khoa/nhà trường cần thể hiện sự chú trọng đến yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt qua kế hoạch chương trình, cơ sở vật chất, sử dụng các phương tiện truyền thông, cách tiếp cận và phương pháp thích hợp trong giảng dạy, sử dụng công cụ đánh giá và đánh giá chương trình phù hợp.

Ngoài ra, giáo viên và nhà trường có thể tổ chức các buổi tọa đàm về văn hoá Việt Nam cho sinh viên học tiếng Việt để sinh viên được mở rộng kiến thức về văn hoá Việt Nam, nhận thức được mối liên hệ chặt chẽ giữa ngôn ngữ và văn hoá. Từ đó, sinh viên có ý thức trau dồi vốn văn hoá Việt Nam.

Việc nâng cao nhận thức của sinh viên về vai trò của yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt có thể được thực hiện qua các bước:

Bước 1: Khảo sát nhận thức và nhu cầu của sinh viên về sử dụng yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt tại cơ sở.

Bước 2: Lập kế hoạch xây dựng chương trình/ điều chỉnh chương trình, xây dựng cơ sở vật chất, phương tiện truyền thông, cách tiếp cận, phương pháp, chiến lược giảng dạy phù hợp, công cụ đánh giá chương trình và đánh giá sinh viên phù hợp.

Bước 3: Tổ chức thực hiện bồi dưỡng nâng cao nhận thức của sinh viên về vai trò của yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt.

Bước 4: Kiểm tra đánh giá nhận thức của sinh viên về vai trò của yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt.

Công cụ đánh giá có thể vận dụng mô hình đánh giá học tập do M. Byram và V. Esarte-Sarries đưa ra. Công cụ đánh giá này tập trung vào 3 vấn đề: (1) thái độ của sinh viên đối với ngôn ngữ đích, (2) thái độ của sinh viên đối với văn hóa đích và (3) cảm xúc hoặc niềm tin của sinh viên với văn hoá đích [8].

Để thực hiện hiệu quả biện pháp này, cán bộ quản lý và giáo viên cần có nhận thức đúng đắn về vai trò của yếu tố văn hoá trong việc dạy - học tiếng Việt; Hoạt động bồi dưỡng nhận thức của sinh viên cần dựa trên cơ sở khảo sát sinh viên tại trường và có kế hoạch khoa học, cụ thể; Quá trình triển khai cần đa dạng về hình thức và phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng của sinh viên.

3.3.2. Đổi mới hình thức sử dụng yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt

Đổi mới hình thức sử dụng yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt nhằm cập nhật nội dung và phương pháp dạy - học hiện đại; tăng hứng thú của sinh viên với nội dung dạy học; giúp sinh viên chủ động, sáng tạo trong học tập, rèn luyện kỹ năng hợp tác và tư duy phản biện.

Giáo viên cần từng bước áp dụng các phương pháp dạy học tiên tiến và phương tiện hiện đại vào quá trình dạy học để tăng cường rèn luyện tư duy sáng tạo, định hướng tự học, tự nghiên cứu ngôn ngữ và văn hoá Việt Nam cho sinh viên. Giáo viên là người tổ chức và chỉ đạo sinh viên tiến hành các hoạt động học tập phát hiện kiến thức mới, vận dụng sáng tạo kiến thức đã biết vào các tình huống học tập hoặc tình huống thực tiễn.

Các hoạt động học tập phát huy tính sáng tạo và năng lực tự chủ của sinh viên để sử dụng hiệu quả yếu tố văn hoá trong dạy học tiếng Việt như: (1) Nhóm sinh viên làm tạp chí bằng phần mềm Canva, hoặc một bài thuyết trình bằng powerpoint, báo tường, thước phim ngắn... về một chủ đề văn hoá Việt Nam để trình bày, thảo luận, mở rộng; (2) Sinh viên sân khấu hoá các tác phẩm văn học/ các tình huống hội thoại/ biểu diễn các bài hát truyền thống Việt Nam; (3) Giáo viên tổ chức các trò chơi dân gian Việt Nam hoặc cho sinh viên tìm hiểu về các trò chơi và tổ chức cho mọi người cùng chơi; (4) Giáo viên cho sinh viên chủ động tổ chức các ngày hội văn hoá/ các buổi triển lãm văn hoá Việt Nam; (5) Giáo viên tổ chức các buổi tham quan thực tế để sinh viên được học tập trong môi trường đa dạng; (6) Giáo viên mời các lưu học sinh/ khách mời người Việt tham gia tổ chức hoạt động về văn hoá ngôn ngữ tiếng Việt... Bằng biện pháp này, sinh viên độc lập tìm kiếm nội dung kiến thức, nguồn lực hỗ trợ, thấy được ý nghĩa của việc tìm hiểu văn hoá Việt Nam. Đây là một biện pháp khá hiệu quả trong việc phát huy tính tích cực tìm tòi, nghiên cứu của sinh viên.

Để thực hiện đổi mới phương pháp dạy - học hiệu quả, giáo viên và khoa/nhà trường cần khảo sát nhu cầu nguyện vọng của sinh viên. Từ đó lập kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện, kiểm tra đánh giá theo quy trình. Chương trình đào tạo tiếng Việt của nhà trường cần xây dựng theo quan điểm dạy - học tiếng Việt trên cơ sở yếu tố văn hoá. Kế hoạch đào tạo của nhà trường cần quán triệt mục tiêu sử dụng yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt và cụ thể hoá trong kế hoạch của từng giai đoạn/ từng khoá học/ từng năm học/ từng lớp học. Sinh viên cần ý thức được vai trò

quan trọng của năng lực tự học, tự nghiên cứu, có kĩ năng làm việc nhóm và có thái độ chủ động, tích cực, sáng tạo trong quá trình học tập.

3.3.3. Kết hợp ứng dụng công nghệ thông tin nhằm sử dụng hiệu quả yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt

Hiện nay, sự phát triển của công nghệ đã làm thay đổi hoạt động giáo dục trên toàn thế giới, trong đó có việc dạy - học tiếng Việt. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học tiếng Việt có thể được thực hiện bằng cách: Sinh viên truy cập trang web tiếng Việt để tìm hiểu trực tiếp về văn hoá Việt Nam; Tham gia các mạng xã hội và viết blog để kết nối với người Việt Nam (ví dụ: Facebook, Twitter); sử dụng nhiều phương tiện truyền thông giải trí tiếng Việt (xem phim, nghe sách nói, podcast và vodcast); sử dụng GPS để tìm địa điểm; tạo nội dung đa phương tiện (làm phim, tạo podcast)... Những hoạt động này cho phép sinh viên tối đa hóa cơ hội tiếp xúc với tiếng Việt trong những bối cảnh có ý nghĩa và chân thực [16].

Blog là nền tảng hữu ích để sinh viên tự thể hiện và trao quyền cho bản thân, giúp nâng cao kỹ năng phản biện, kỹ năng đọc viết. Sinh viên có thể xuất bản blog miễn phí trên các nền tảng như LiveJournal, Edublogs, Blogger,...

Podcasting cũng là ứng dụng kỹ thuật số phổ biến trong lớp học ngoại ngữ nói chung và tiếng Việt nói riêng. Với nền tảng podcast, sinh viên có thể nghe trực tuyến các tệp âm thanh từ chính người Việt Nam về nhiều khía cạnh đời sống. Trên nền tảng này, sinh viên có thể khám phá ngôn ngữ và văn hoá Việt Nam theo tốc độ của riêng mình, có thể trao đổi quan điểm với người Việt. Thậm chí, các em có thể tự tạo podcast để đóng góp vào sự giao thoa văn hoá hai nước. Ứng dụng podcast có nhiều người Việt Nam sử dụng và có nhiều kênh để nghe là Apple podcast hoặc Spotify.

Sinh viên cũng có thể truy cập vào Storybird (<http://storybird.com>) để tự viết các câu chuyện của mình bằng ngôn ngữ tiếng Việt. Storybird là một bộ sưu tập ảo gồm các tác phẩm nghệ thuật mà sinh viên có thể sử dụng để sáng tạo những câu chuyện, chia sẻ với sinh viên khác và thậm chí với độc giả toàn cầu [16].

Sinh viên cũng có thể sử dụng công nghệ thực tế ảo để tham quan các bảo tàng ảo của Việt Nam. Thậm chí, họ có thể tạo ra bảo tàng ảo trên cơ sở hiểu biết của chính mình bằng cách sử dụng Dự án Nghệ thuật Google (www.googleartproject.com). Ngoài ra, giáo viên cũng có thể hướng dẫn sinh viên sử dụng Padlet, Canva... để tạo ra các sản phẩm học tập sáng tạo mang đậm bản sắc văn hoá Việt Nam. Trong quá trình hoàn thành các sản phẩm, sinh viên có cơ hội được tìm hiểu những tri thức văn hoá theo chiều sâu và được phát huy tinh thần tự chủ, tự học.

Ngoài ra, giáo viên cũng có thể tổ chức các buổi học kết nối thông qua nền tảng Zoom, nền tảng VooV Meeting, Google meet... để giáo viên hoặc sinh viên người Việt Nam tham gia vào một số tiết học văn hoá/ ngôn ngữ. Thậm chí, giáo viên có thể tổ chức buổi học kết nối phối hợp giữa lớp học tại Việt Nam và lớp học tại Trung Quốc để tạo ra cơ hội giao lưu, học hỏi lẫn nhau giữa lớp học ở hai quốc gia.

Để thực hiện biện pháp này, sinh viên cần có ý thức tự học, có năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong học tập, có năng lực lập kế hoạch và hợp tác. Giáo viên cần có kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện, kiểm tra đánh giá sản phẩm cũng như đánh giá hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong nâng cao hiệu quả sử dụng yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt. Giáo viên cần có kết nối trực tiếp và thường xuyên với sinh viên để hỗ trợ các em trong quá trình học tiếng Việt.

4. Kết luận

Việc sử dụng yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt đã được thực hiện tương đối tốt tại Trung Quốc. Điều này được thể hiện qua đánh giá đúng đắn của giáo viên về vai trò của yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt cũng như những nội dung, phương pháp mà giáo viên đã sử dụng. Tuy nhiên, vẫn còn một số sinh viên nhận thức chưa toàn diện về vai trò của yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt, các biện pháp được sử dụng còn chưa thực sự đa dạng và chưa

phát huy hết tính chủ động, sáng tạo của sinh viên. Vì vậy, chúng tôi đề xuất ba biện pháp nhằm sử dụng hiệu quả yếu tố văn hoá trong dạy - học tiếng Việt. Ngoài ra, để gia tăng cơ hội cho sinh viên được trải nghiệm văn hoá Việt Nam, giáo viên có thể tăng cường cho sinh viên đi thực tế, giao lưu du học, các thành phố lớn ở Trung Quốc cũng có thể thành lập các trung tâm văn hoá Việt Nam để tổ chức hoạt động trải nghiệm văn hoá và dạy học tiếng Việt tại trung tâm... Điều này sẽ phát huy tốt hơn nữa vai trò của văn hoá trong dạy - học tiếng Việt tại Trung Quốc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] S. M. Chahak and F. S. Basirizadeh, "The study of culture on foreign language teaching," *International Journal of Social Science and Humanity*, vol. 2, no. 6, p. 522, 2012.
- [2] O. Yağiz and S. Izadpanah, "Language, Culture, Idioms, and Their Relationship with the Foreign Language," *Journal of Language Teaching & Research*, vol. 4, no. 5, pp. 953-957, 2013.
- [3] S. Soomro, B. Kazemian, and I. Mahar, "The importance of culture in second and foreign language learning," *Dinamika Ilmu: Journal of Education*, vol. 15, no. 1, pp. 1-10, 2015.
- [4] D. Chen and X. Yang, "Culture as the Core: Challenges and Possible Solutions in Integrating Culture into Foreign Language Teaching," *Journal of Language Teaching & Research*, vol. 7, no. 1, pp. 168-177, 2016.
- [5] D. Zuchdi and N. Nurhadi, "Culture-Based Teaching and Learning for Indonesian as a Foreign Language in Yogyakarta," *Journal Cakrawala Pendidikan*, vol. 38, no. 3, pp. 465-476, 2019, doi: 10.21831/cp.v38i3.26297.
- [6] T. L. T. Pham, "Cultural factors in teaching Vietnamese to foreigners at the Faculty of Vietnamese Studies - University of Foreign Languages - Hue University," *Journal of Language and Cultural Sciences, University of Foreign Languages - Hue University*, vol. 2, no. 2, pp. 1-9, 2018.
- [7] T. H. Cao and K. T. Pham, "Using Language - Culture Model in Improving the Quality of Vietnamese Teaching for Foreigners in Vietnam," *TNU Journal of Science and Technology*, vol. 228, no. 12, pp. 428-433, 2023.
- [8] M. Byram and V. Esarte-Sarries, *Investigating cultural studies in foreign language teaching: A book for teachers*. Multilingual Matters, 1991.
- [9] A. Tran, "Vietnamese Language Education in the United States," *Language, Culture and Curriculum*, vol. 21, no. 3, pp. 256-268, 2008, doi: 10.1080/07908310802385923.
- [10] T. L. T. Pham, "Integrating Cultural Elements of Hue into Teaching Vietnamese to Foreign Students Studying in Hue," *Journal of Language and Cultural Sciences - Hue University*, vol. 3, no. 2, pp. 1-10, 2019.
- [11] T. T. H. Vu, "Language and culture: Similarities and differences in expressing complaints between Vietnamese and Chinese learners of Vietnamese," *Proceedings of the third international conference on Vietnamese studies*, Ha Noi National University, 2008, pp. 32-44.
- [12] B. Chen, "Teaching Vietnamese in Southern China - a teaching model for training translators," *Proceedings of the third international conference on Vietnamese studies*, Ha Noi National University, 2008, pp. 529-538.
- [13] P. Hoang (editor), *Vietnamese Dictionary*. Da Nang Publishing House - Dictionary Center, 2003.
- [14] UNESCO, *UNESCO Universal Declaration on Cultural Diversity (Approved at the 31st plenary session of the United Nations Educational, Scientific and Cultural Organization on November 22, 2001)*, 2001.
- [15] M. Byram, *Teaching and assessing intercultural communicative competence: Revisited*. Multilingual Matters, 2020.
- [16] O. Dema and A. K. Moeller, "Teaching culture in the 21st-century language classroom," *Department of Teaching, Learning and Teacher Education, Faculty Publications*, 2012, pp. 75-91.